

Số: 10/2025/QĐCNHGT-DS

Gò Công, ngày 26 tháng 05 năm 2025

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN KẾT QUẢ HÒA GIẢI THÀNH TẠI TÒA ÁN**

Căn cứ vào các điều 32, 33, 34 và 35 Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;
Căn cứ vào yêu cầu công nhận kết quả hòa giải thành của Ngân hàng TMCP KL và anh Trần Đỗ Quốc T.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện tranh chấp “*Hợp đồng tín dụng*” đề ngày 11 tháng 4 năm 2025 của Ngân hàng TMCP KL.

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 08 tháng 5 năm 2025 về việc thỏa thuận giải quyết toàn bộ tranh chấp của các bên tham gia hòa giải sau đây:

+ Người khởi kiện: **Ngân hàng TMCP KL.**

Địa chỉ: 40-42-44 PhHTh, P. V ThV, TP. R G, tỉnh K G.

Địa chỉ liên hệ: 300 – 308 HV, xã Đ Th, TP. M Th, tỉnh TG.

Người đại diện theo pháp luật: ông Trần Ngọc M – chủ tịch Hội đồng quản trị.

Người đại diện theo ủy quyền: ông Lê Trung V – Chức vụ: Giám đốc văn phòng đại diện Ngân hàng TMCP KL tại TP. Hồ Chí Minh.

(Văn bản ủy quyền số 68/QĐ-CT.HĐQT ngày 09/07/2024)

Người đại diện theo ủy quyền lại: ông Văn Hữu Th, sinh năm 1987.

Địa chỉ: 302 Khu 4, ấp Ch, xã Tr A, thành phố MTh, tỉnh T G.

(Văn bản ủy quyền lại số 394/QĐ-NHKL ngày 04/03/2025)

+ Người bị kiện: anh **Trần Đỗ Quốc T**, sinh năm 1996.

Địa chỉ: 227B VD L, khu phố 4, phường 1, thành phố GC, tỉnh T G.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Kết quả hòa giải thành được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 08 tháng 5 năm 2025 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận kết quả hòa giải thành của các bên được ghi trong Biên bản

ghi nhận kết quả hòa giải ngày 08 tháng 5 năm 2025, cụ thể như sau:

1.1 Anh Trần Đỗ Quốc T có nghĩa vụ thanh toán cho Ngân hàng TMCP KL theo Hợp đồng tín dụng từng lần số 189/24/HĐTD ngày 23/5/2024 tổng số tiền là **998.529.918 đồng** (*Chín trăm chín mươi tám triệu năm trăm hai mươi chín nghìn chín trăm mười tám đồng*). Trong đó, tính đến ngày 08/5/2025, nợ gốc: 938.150.000 đồng, lãi trong hạn 57.217.938 đồng, lãi chậm trả: 1.794.913 đồng, lãi quá hạn: 1.367.068 đồng. Thời hạn thanh toán vào ngày 08 tháng 6 năm 2025.

Kể từ ngày tiếp theo của ngày 08/5/2025 khách hàng vay còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng số: 189/24/HĐTD ngày 23/5/2024 cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc này. Trường hợp trong hợp đồng tín dụng, các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà khách hàng vay phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng cho vay cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay.

1.2 Anh Trần Đỗ Quốc T có nghĩa vụ thanh toán cho Ngân hàng TMCP KL theo Giấy đăng ký phát hành kèm hợp đồng sử dụng thẻ tín dụng quốc tế Ngân hàng TMCP Kiên L số 106/24/TC/2202-06916 ngày 05/06/2024 số tiền là **11.515.640 đồng** (*Mười một triệu năm trăm mười lăm nghìn sáu trăm bốn mươi đồng*). Trong đó, tính đến ngày 08/5/2025, nợ gốc là 8.998.520 đồng, lãi là 2.023.259 đồng, phí phạt chậm trả là 493.861 đồng. Thời hạn thanh toán vào ngày 08 tháng 6 năm 2025.

Kể từ ngày tiếp theo của ngày 08/5/2025 khách hàng vay còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong Giấy đăng ký phát hành kèm hợp đồng sử dụng thẻ tín dụng số: 106/24/TC/2202-06916 ngày 05/06/2024 cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc này. Trường hợp trong hợp đồng tín dụng, các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà khách hàng vay phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng cho vay cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay.

1.3 Về xử lý tài sản thế chấp: Trường hợp anh Trần Đỗ Quốc T không trả nợ hoặc trả nợ không đầy đủ thì Ngân hàng TMCP KL có quyền đề nghị cơ quan thi hành án có thẩm quyền xử lý tài sản thế chấp là:

Thửa đất số 11, tờ bản đồ số 14, diện tích 123,6 m², đất ở tại đô thị, giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CS01433 do Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Tiền Giang cấp ngày 10/10/2022, cập nhật thay đổi người sử dụng đất tại phần cước trang 03 của giấy chứng nhận ngày 22/05/2024 cho ông Trần Đỗ

Quốc T. Địa chỉ thửa đất: khu phố 4, phường 1, TP. G C, tỉnh T G.

Theo Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số 189/24/HĐTC ngày 23/05/2024 được công chứng tại Phòng công chứng số 2 tỉnh Tiền Giang ngày 23/05/2024.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các bên tham gia hòa giải;
- VKSND TP. G C;
- CCTHADS TP. G C;
- TAT;
- Lưu TA.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Bích Liễu